



Bài tập cơ bản về JavaScript

Bởi:

Khoa CNTT ĐHSP KT Hưng Yên

Mục tiêu:

Kết thúc chương này người học có thể:

- Viết các câu lệnh JavaScript và nhúng vào trang web
- Sử dụng được các đối tượng nhập xuất Promt, **document.write**.
- Truy xuất thuộc tính của các phần tử HTML bằng câu lệnh JavaScript
- Viết lệnh xử lý một số sự kiện đơn giản.

Nội dung:

Ví dụ 1: Cho người dùng nhập vào tên và tuổi. Hãy viết lại tên và tuổi của người đó ra màn hình bằng hàm **document.write**, trong đó tên có màu đậm, tuổi được gạch chân.

Giải mẫu:

```
<HTML>
```

```
<HEAD> </HEAD>
```

```
<BODY>
```

```
<script language = "JavaScript">
```

```
var Ten, Tuoi; // Khai báo 2 biến để lưu tên và tuổi
```

```
Ten = prompt("Bạn hãy nhập vào tên ", "");
```

```
Tuoi = prompt("Bạn hãy nhập vào Tuổi : ", 20);
```

```
document.write("Chào bạn : <B> " + Ten + "</B>");
```

```
document.write("<BR>"); // Xuống dòng
```

```
document.write("Tuổi của bạn là : <U> " + Tuoi + "</U>");
```

```
</script>
```

```
</BODY>
```

```
</HTML>
```

Ví dụ 2: Tạo một nút nhấn (button) có name là **welcome**, value là "**Welcome**". Một textbox có tên là msg, value = "Welcome to".

Hướng dẫn : Sử dụng phương thức (hàm) write của đối tượng document để tạo.

Giải mẫu:

```
<HTML>
```

```
<HEAD> </HEAD>
```

```
<BODY>
```

```
<script language = "JavaScript">
```

```
document.write("Tao Button va Text bang Script<BR>");
```

```
document.write("<BR>");
```

```
document.write("<input type=button name=welcome value = 'Welcome' ");
```

```
document.write("onclick = 'alert ('Welcome to JavaScript');' > ");
```

```
document.write("<input type = text name = msg value = 'Welcome to'>");
```

```
</script>
```

```
</BODY>
```

```
</HTML>
```

Ví dụ 3: Tạo một nút như trong ví dụ 2 và thêm chức năng sau: Khi người dùng click vào nút welcome thì hiển thị thông báo "Welcome to JavaScript !"

Hướng dẫn: Dùng thẻ để tạo nút nhấn và thêm thuộc tính onClick = "<Câu lệnh JavaScript>"; (Trong đó <Câu lệnh JavaScript> có thể là một lệnh JavaScript bất kỳ, ví dụ lệnh **document.write**, alert, prompt hoặc lệnh gọi hàm v.v...)

Giải mẫu:

```
<HTML>
```

```
<HEAD> </HEAD>
```

```
<BODY>
```

```
<input type=button name= welcome value="Welcome" onclick="alert('Welcome to JavaScript');">
```

```
</BODY>
```

```
</HTML>
```

Lưu ý quan trọng: Trong JavaScript, một hằng xâu được bao bởi cặp nháy đơn hoặc nháy kép, ví dụ các xâu: 'nháy đơn', "nháy kép" là những xâu hợp lệ, tuy nhiên bạn viết : 'abc' hay "xyz" là những xâu không hợp lệ. Trong trường hợp bạn muốn in chính bản thân dấu nháy đơn hoặc nháy kép ra màn hình thì bạn đặt trước nó một ký tự \, ví dụ bạn có thể in ra màn hình dòng chữ : Women's day ra màn hình bằng hai hàm alert và document theo các cách sau đây : alert("Women's day"), **document.write**('Women\'s day'); alert("Women\'s day"); alert('Women"s day"); v.v...

Ví dụ 4: Lấy (đọc) giá trị của một phần tử HTML

Tạo 2 phần tử như trong ví dụ 2 bằng thẻ HTML, khi người dùng click chuột vào nút Welcome thì hiển thị nội dung chứa trong text có tên là **msg**.

Hướng dẫn: Để lấy giá trị của một phần tử HTML, bạn viết <Tên phần tử>.value

Ví dụ: msg.value cho ta giá trị của text tên là msg.

Giải mẫu:

```
<HTML>
```

```
<HEAD> </HEAD>
```

```
<BODY>
```

```
<input type = button name = welcome value = "Welcome" onclick =  
"alert(msg.value)">
```

```
<input type = text name = msg value = "Welcome to JavaScript" size = 30>
```

```
</BODY>
```

```
</HTML>
```

Ví dụ 5: Khai báo hàm trong JavaScript và cách liên kết nút nhấn với một hàm

Tạo 2 phần tử như ví dụ 2, khi người dùng nhấn nút thì gọi một hàm có tên là HienThi, hàm hiển thị có chức năng hiển thị nội dung trong text có tên là **msg** ở trên.

Hướng dẫn: Trong thẻ tạo button, bạn đặt thuộc tính onClick = "<Tên hàm>", trong trường hợp này bạn đặt onClick = "HienThi()". Điều này có nghĩa là khi người sử dụng Click chuột (onClick = Click chuột) thì trình duyệt hãy gọi hàm HienThi(). Cũng giống như trong ngôn ngữ C, Một hàm bắt buộc phải có cặp ngoặc đơn, cho dù có tham số hay không. Ví dụ khi gọi hàm HienThi thì bạn phải viết là HienThi().

Giải mẫu:

```
<HTML>
```

```
<HEAD>
```

```
<Script Language = "JavaScript">
```

```
function HienThi() // Khai báo một hàm tên là HienThi
```

```
{
```

```
alert(msg.value); // Lấy nội dung trong text box và hiển thị
```

```
alert("Bạn hãy nhập vào ô text và thử lại !");
```

```
}
```

```
</Script>
```

```
</HEAD>
```

```
<BODY>
```

Bài tập cơ bản về JavaScript

```
<input type = button name = welcome value = "Welcome" onclick = "HienThi()">
```

```
<input type = text name = msg value = "Welcome to JavaScript" size = 30>
```

```
</BODY>
```

```
</HTML>
```

Lưu ý: Trong C, để khai báo một hàm thường bạn viết, ví dụ: **int HienThi()** v...v.. Tuy nhiên, với JavaScript có hơi khác tí chút, thay vào đó bạn viết **function HienThi()**

Còn các câu lệnh khác bạn viết tương tự như ngôn ngữ C đã học. Các hàm khi khai báo trong JavaScript bắt buộc phải đặt trong thẻ <Script> </Script>.